



Tài liệu

SINH HOẠT CHI ĐOÀN

ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH TỈNH HÀ BÌNH

THÁNG 6
2016

NỘI DUNG CHÍNH



Truyền thống



Tư tưởng

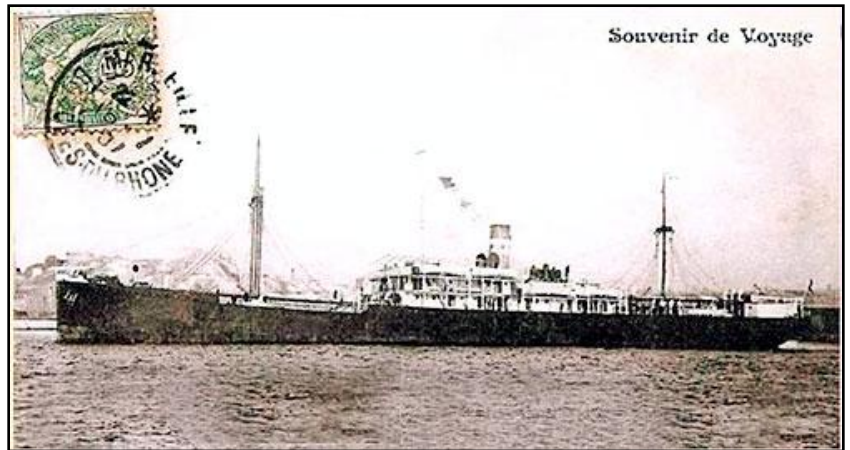


Thông tin thời sự



Góc nhìn trẻ

HÀNH TRÌNH TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - NHÌN TỪ GÓC ĐỘ ĐỘNG LỰC



Tàu Amiral Latouche Tréville, con tàu đã đưa người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước từ Cảng Sài Gòn (Ảnh tư liệu)

Ngày 5 tháng 6 năm 1911, với tên Văn Ba, người thanh niên ưu tú nhất của dân tộc Việt Nam rời mẹ Tổ quốc, lên tàu Latouche Tréville, mở đầu cuộc hành trình vạn dặm quyết tâm tìm đường cứu nước, cứu dân và đã tìm ra con đường duy nhất đúng, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại - con đường cách mạng vô sản.

Có rất nhiều vấn đề cần tìm hiểu, giải đáp một cách tường minh xung quanh sự kiện lịch sử quan trọng Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước ngày 5-6-1911, trong đó vấn đề động lực thúc đẩy Nguyễn Tất Thành rời xa quê hương, Tổ quốc để tìm ra chân lý độc lập, tự do thật sự cho dân tộc Việt Nam là vấn đề rất hệ trọng. Với cách nhìn khách quan, khoa học, có khẳng định rằng, sự kiện Nguyễn Tất Thành rời xa quê hương, Tổ quốc tìm đường cứu nước, cứu dân cách đây 105 năm là kết quả tất yếu của hệ thống động lực chủ yếu sau:

1. Yêu nước, thương dân là động lực chủ yếu, xuyên suốt cuộc hành trình tìm đường cứu nước của Hồ Chí Minh.

Sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước tiến bộ và được giáo dục bởi những người thân có lòng yêu nước, thương dân sâu sắc; lớn lên trên quê hương Kim Liên, Nam Đàn, Nghệ An - mảnh đất địa linh nhân kiệt và giàu truyền thống cách mạng, Nguyễn Tất Thành đã thừa hưởng những giá trị văn hóa

1

THÁNG 6
2016



Tài liệu

SINH HOẠT CHI ĐOÀN

**HÀNH TRÌNH TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
- NHÌN TỪ GÓC ĐỘ ĐỘNG LỰC**

truyền thống của gia đình, quê hương, dân tộc; hấp thụ những nhân tố mới của thời đại và đã hình thành những phẩm chất ưu tú, tạo nên một nhân cách mới. Lòng yêu nước, thương dân ở Người không chỉ dừng lại trong quan niệm truyền thống “trung quân”, “ái quốc”, “thương nòi” mà đã hòa quyện với một cơ sở xã hội mới, với những nhân tố mới mà Người đã học hỏi và tích lũy từ rất sớm. Đó là nền “tân học”, sự thấu hiểu con người - mà chủ yếu là người lao động nghèo khổ đang rên xiết dưới gót giày ngoại xâm và bọn phong kiến tay sai phản động bán nước... Tất cả những yếu tố ấy hòa quyện với nhau tạo nên tình cảm yêu nước, thương dân tha thiết, giúp Người nâng cao nhận thức, hiểu biết về con người, xã hội, vận nước; từ đó hình thành ở Người sự ham muốn tích cực, thái độ tiến bộ đối với vận mệnh của dân tộc.



Nguyễn Ái Quốc tại Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp ở Tua, tháng 12-1920. Ảnh tư liệu

Ngay từ lúc mới mười ba tuổi, Người đã bị thu hút khi nghe những từ “tự do - bình đẳng - bác ái” và có ý định muốn làm quen với nền văn minh Pháp, “muốn tìm xem những gì ẩn đằng sau những chữ ấy”. Bởi nỗi trăn trở lớn luôn đau đáu trong tư duy, tình cảm của Người là ở “mẫu quốc” xa xôi ấy con người được “tự do, bình đẳng, bác ái”, nhưng vì sao thực dân Pháp lại đem quân sang xâm lược Việt Nam và đối xử với nhân dân ta vô cùng bất công, tàn bạo? Câu hỏi ấy càng bồi đắp lòng yêu nước, thương dân, mà Người đã xem như là máu thịt của mình. Chính động lực ấy đã thúc đẩy ý chí của Người “phải sang nước Pháp để tìm hiểu, để xem xét và trở về giúp đồng bào mình”.

HÀNH TRÌNH TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH – NHÌN TỪ GÓC ĐỘ ĐỘNG LỰC

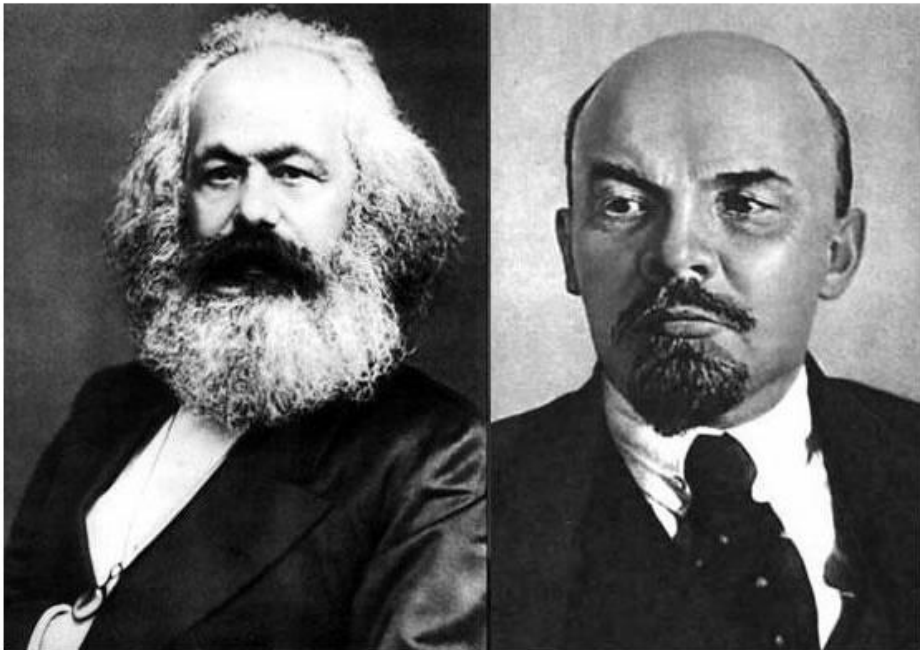
2. Quyết tâm tìm ra con đường giải phóng dân tộc Việt Nam khỏi ách thống trị của thực dân Pháp và phong kiến tay sai là động lực trực tiếp thúc đẩy Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước, cứu dân.

Sau khi đặt ách thống trị lên đất nước ta, thực dân Pháp câu kết với triều đình nhà Nguyễn bóc lột nhân dân ta đến tận xương tủy, nhân dân ta chịu cảnh nước mất, nhà tan, “một cổ hai tròng”. Điều đó tất yếu dẫn đến những cuộc đấu tranh đòi độc lập dân tộc bùng nổ khắp nơi, với nhiều phương pháp và xu hướng khác nhau. Tiêu biểu có: xu hướng bạo động hướng ngoại với phong trào Đông du; xu hướng cải cách với phong trào Đông kinh nghĩa thực, cuộc vận động Duy tân; xu hướng bạo động hướng nội bảo thủ với cuộc khởi nghĩa Yên Thế... Nhưng các xu hướng cứu nước ấy đều bị đàn áp và chìm trong bể máu. Cách mạng Việt Nam rơi vào tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước, đòi hỏi tất yếu phải có một phương hướng cứu nước mới. Như vậy, hiện thực xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX đã tác động trực tiếp đến tư tưởng cứu nước và chí hướng cách mạng của Nguyễn Tất Thành.

Quyết tâm tìm ra con đường cứu nước mới của Nguyễn Tất Thành đã vượt qua tầm nhìn hạn chế của các nhà yêu nước cùng thời. Đó không phải là “ngẫu nhiên” hay “may rủi”, mà quyết định đó dựa trên cơ sở vững chắc của cách nhìn nhận thấu đáo vấn đề cấp bách của xã hội Việt Nam lúc ấy “phải đưa dân tộc thoát khỏi tình cảnh đen tối như không có đường ra”. Mặc dù vô cùng kính trọng và khâm phục tinh thần yêu nước, ý chí chiến đấu nhằm khôi phục nền độc lập dân tộc của các sĩ phu yêu nước, các vị tiền bối, nhưng Người vẫn nhận thấy những mặt hạn chế của họ không phù hợp với tình hình mới. Phan Bội Châu muốn dựa vào Nhật để đánh Pháp khác nào “đuổi hùm cửa trước, rước sói cửa sau”; Phan Châu Trinh muốn dựa vào chính thực dân Pháp để đánh đổ phong kiến Nam triều và cải cách canh tân đất nước thì “chẳng khác gì đến xin giặc rủ lòng thương”; người anh hùng nông dân áo vải Hoàng Hoa Thám dựng cờ khởi nghĩa gần 30 năm (1884-1913) vẫn còn “nặng cốt cách phong kiến”, chủ trương đánh đổ thực dân Pháp nhưng khôi phục lại chế độ phong kiến. Những nhận định, đánh giá đó là kết quả của một quá trình trầm trử, suy nghĩ, tìm hiểu, đối chiếu, so sánh công phu của một tư duy độc lập, nhạy cảm với thời cuộc. Mặt khác, với vốn Hán học khá tinh thông được thừa hưởng từ những người thầy, nhất là Cụ Hoàng Đường và Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc,

**HÀNH TRÌNH TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
- NHÌN TỪ GÓC ĐỘ ĐỘNG LỰC**

Người rất hiểu một đạo lý của người phương Đông nói chung và Việt Nam nói riêng “muôn bắt hổ con thì phải vào hang hổ”. Như vậy, quyết tâm giải phóng dân tộc bằng con đường cách mạng mới là động lực trực tiếp hành trình tìm đường cứu nước của Hồ Chí Minh. Từ người tìm đường trở thành người dẫn đường cho dân tộc Việt Nam đến mục tiêu - độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.



“Chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ”

3. Tìm và xác định lực lượng xứng đáng giữ vị trí lãnh đạo cách Việt Nam là động lực tác động đến nhận thức, tư tưởng của Hồ Chí Minh trong hành trình tìm đường cứu nước.

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, xã hội Việt Nam rơi vào cuộc khủng hoảng về đường lối cách mạng và giai cấp lãnh đạo. Người luôn trăn trở với câu hỏi: Ai sẽ là người lãnh đạo công cuộc giải phóng dân tộc, cứu nước, cứu dân? Người tâm sự “Lúc bấy giờ ông cụ thân sinh ra tôi và nhiều người khác thường hỏi nhau rằng ai sẽ là người sẽ đứng ra cứu nước, cứu dân? Có người thì cho là người Nhật, người khác lại cho là người Anh... Vậy làm thế nào bây giờ?”[1].

HÀNH TRÌNH TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH – NHÌN TỪ GÓC ĐỘ ĐỘNG LỰC

Chính trong thời điểm ấy, ở Việt Nam xuất hiện một giai cấp hoàn toàn mới - giai cấp công nhân. Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời do chính sách khai thác thuộc địa của chủ nghĩa tư bản Pháp. Với tinh thần luôn hướng đến cái mới, cái tiến bộ và niềm tin vào lực lượng mới, nhất là khi đứng trên lập trường, quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, Người đã nhận định chỉ có giai cấp công nhân công nghiệp là giai cấp duy nhất có sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi đến thành công. Bởi, “Đặc tính cách mạng của giai cấp công nhân là: kiên quyết, triệt để, tập thể, có tổ chức, có kỷ luật. Lại vì là giai cấp tiên tiến nhất trong sản xuất, gánh trách nhiệm đánh đổ chế độ tư bản và đế quốc, để xây dựng một xã hội mới, giai cấp công nhân có thể thấm nhuần một tư tưởng cách mạng nhất, tức là chủ nghĩa Mác - Lênin. Đồng thời, tinh thần đấu tranh của họ ảnh hưởng và giáo dục các tầng lớp khác. Vì vậy, về mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và hành động, giai cấp công nhân đều giữ vai trò lãnh đạo”[2]. Do đó, tìm và xác định đúng lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam là động lực trực tiếp thúc đẩy hành trình tìm đường cứu nước của Hồ Chí Minh.

4. Ý chí, hoài bão, niềm tin tất thắng vào sức mạnh dân tộc Việt Nam là động lực bên trong nuôi dưỡng, thúc đẩy hành trình tìm đường cứu nước của Hồ Chí Minh.

Trước cảnh nước mất, nhà tan, Người xác định rõ mục đích cao cả là tìm đường cứu nước, cứu nòi giống khỏi ách áp bức thống trị của thực dân đế quốc và tay sai. Đây hoàn toàn không phải là “cuộc phiêu lưu mạo hiểm, vì miếng cơm, manh áo” như những luận điệu phản động xuyên tạc, mà đó là sự hội tụ đầy đủ ý chí, nghị lực phi thường, hoài bão lớn và niềm tin tất thắng về sức mạnh yêu nước, đoàn kết, kiên cường đấu tranh của dân tộc Việt Nam có truyền thống mấy ngàn năm chống giặc ngoại xâm.

HÀNH TRÌNH TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH – NHÌN TỪ GÓC ĐỘ ĐỘNG LỰC

Một nhà sử học người Pháp nghiên cứu về cách mạng Việt Nam đã nhận xét: “Khi ông rời Tổ quốc, Nguyễn Ái Quốc không biết rằng ông đang bằng phương Tây để đi tìm phương Đông của ông. Ông hy vọng rằng sẽ sớm trở về Việt Nam để truyền bá những điều đã học hỏi được và đấu tranh. Ông sẽ chỉ về 30 năm sau (năm 1941), sau chuyến đi vòng quanh thế giới, ông đã bắt gặp chủ nghĩa Mác cách mạng thế giới và từ đó sẽ sinh ra một tinh thần dân tộc mới”[3]. Người luôn khẳng định: “Độc lập cho Tổ quốc tôi, tự do cho dân tộc tôi và hạnh phúc cho đồng bào tôi, đó là tất cả những gì tôi muốn, đó là tất cả những gì tôi hiểu”.

Như vậy, với lòng yêu nước, thương dân sâu sắc, ý chí quyết tâm giành độc lập dân tộc, nhận thức đầy đủ hiện thực xã hội, vận mệnh lịch sử đặt ra đối với dân tộc Việt Nam và những nhân tố mới của thời đại, Nguyễn Tất Thành đã quyết định xuống tàu, rời bến cảng Nhà Rồng bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước, cứu dân. Đây là quyết định táo bạo và đầy sáng tạo được thúc đẩy bằng tổng hợp các động lực, trở thành nền tảng vững chắc giúp Người vượt qua mọi khó khăn, gian khổ để tìm thấy con đường giải phóng dân tộc đúng đắn, hợp quy luật tất yếu của lịch sử giải phóng dân tộc bằng con đường cách mạng vô sản.

105 năm đã trôi qua, ngày 5 tháng 6 năm 1911 không chỉ đánh dấu bước ngoặt cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh, mà còn ghi vào lịch sử dân tộc ta thời khắc chuyển mình phát triển theo hướng mới, được dẫn dắt bởi người Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới - Hồ Chí Minh.

(Nguồn Quân đội nhân dân)

VÌ CON NGƯỜI VÀ CHO CON NGƯỜI LÀ MỤC TIÊU VIỆT NAM LUÔN HƯỚNG TỚI

Vì con người và cho con người là mục tiêu hướng tới của mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Đặc biệt trong những lúc khó khăn, hoạn nạn, khi người dân gặp các sự cố thiên tai, tai nạn, môi trường... gây thiệt hại về người và tài sản, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể của Việt Nam luôn hướng đến người dân, sát cánh cùng nhân dân khắc phục hậu quả, ổn định cuộc sống.



Tuy nhiên, một số kẻ xấu, phần tử phản động thông qua mạng xã hội và một vài trang mạng ở nước ngoài lại nói rằng chính quyền Việt Nam “vô cảm”, “bỏ mặc người dân” hay “cản trở” các hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ người dân... Cần phải khẳng định rằng, đó là một sự xuyên tạc, bịa đặt trắng trợn.

Trải qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam phải đổ biết bao mồ hôi, xương máu để giành lấy các quyền cơ bản của con người. Hơn ai hết, nhân dân Việt Nam thấu hiểu giá trị của hòa bình, độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc. Cũng vì lẽ đó mà cùng với tôn trọng, giữ gìn và bảo vệ quyền con người, Nhà nước Việt Nam luôn nỗ lực hết mình để bảo đảm và thực hiện quyền con người trên thực tế. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lãnh tụ vĩ đại của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Nhà nước và nhân dân Việt Nam, từng nói: “Tôi chỉ có một sự

VÌ CON NGƯỜI VÀ CHO CON NGƯỜI LÀ MỤC TIÊU VIỆT NAM LUÔN HƯỚNG TỚI

ham muốn, ham muốn tốt bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”. Và ngay trong bản “*Tuyên ngôn Độc lập*” khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) công bố trước quốc dân, đồng bào và bè bạn năm châu, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “... tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do...”. Ham muốn, tâm nguyện đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ phản ánh rõ nét khát vọng của toàn thể dân tộc Việt Nam mà còn là lời khẳng định: Vì con người và cho con người, là mục đích, tôn chỉ hoạt động nhất quán, xuyên suốt của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Tinh thần hướng đến người dân, chăm lo cho nhân dân của Đảng và Nhà nước Việt Nam được thể hiện toàn diện trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là quyền sống, quyền được bảo vệ, quyền được phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Điều này được thể hiện rõ nét khi người dân gặp khó khăn, hoạn nạn.

Nói đến những quốc gia chịu thiệt hại nặng nề nhất trên thế giới do các thảm họa thiên nhiên không thể không nhắc đến Việt Nam. Việt Nam cũng là một trong số 10 nước hàng đầu về tần suất bị thiên tai trên thế giới. Tính trung bình trong 20 năm trở lại đây, mỗi năm Việt Nam xảy ra khoảng 650 sự cố thiên tai (bao gồm lũ lụt, bão, lốc, mưa đá, sạt lở đất và hạn hán...), gây thiệt hại về kinh tế ước tính gần 40.000 tỷ đồng (khoảng 0,9% GDP). Riêng trong giai đoạn 2010-2015, trung bình mỗi năm, Việt Nam chi từ ngân sách khoảng 11.000 tỷ đồng cho việc cứu trợ khẩn cấp người dân khắc phục hậu quả thiên tai...

Cùng với những chủ trương, giải pháp ấy, Chính phủ Việt Nam còn chỉ đạo và kêu gọi các cấp, ngành, các lực lượng, đoàn thể, cả cộng đồng vào cuộc với quyết tâm không để người dân bị đói, bị rét; bảo đảm cho người dân có nơi ăn chốn ở; hỗ trợ, giúp đỡ để người dân có việc làm thích hợp, sớm ổn định cuộc sống. Mặc dù chịu nhiều thiên tai, thảm họa với tần suất lớn như vậy, nhưng Việt Nam đã tổ chức khá tốt công tác phòng tránh theo phương châm “4 tại chỗ”.

VÌ CON NGƯỜI VÀ CHO CON NGƯỜI LÀ MỤC TIÊU VIỆT NAM LUÔN HƯỚNG TỚI

Nhiều quốc gia trên thế giới rất ngạc nhiên về điều này và đã đến Việt Nam nghiên cứu, tìm hiểu, học tập kinh nghiệm. Chúng ta đã từng chứng kiến những cuộc di dời, sơ tán dân lịch sử, chỉ trong một đêm, cấp ủy, chính quyền các địa phương, các lực lượng đã vận động và sơ tán hàng chục nghìn người dân từ khu vực nguy hiểm về nơi tránh trú an toàn... Khi các sự cố thiên tai, thảm họa xảy ra, Chính phủ Việt Nam đã chỉ đạo “bảo vệ tính mạng người dân là trên hết”, “cứu người trước, cứu tài sản sau”... Bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân trước thiên tai, thảm họa đã trở thành nhiệm vụ chiến đấu của LLVT trong thời bình. Nhiều cán bộ, chiến sĩ LLVT đã hy sinh và bị thương trong khi thực hiện nhiệm vụ cao cả này. Sau mỗi trận thiên tai, Nhà nước Việt Nam và các cấp chính quyền đều có các biện pháp kịp thời hỗ trợ nhu yếu phẩm, cơ sở vật chất thiết yếu cho người dân bị nạn. Công tác giúp dân khắc phục hậu quả thiên tai cũng được các cấp, các ngành, các tổ chức, các lực lượng triển khai hết sức khẩn trương và hiệu quả.

Đối với các sự cố tai nạn, ngay sau mỗi sự cố xảy ra, Chính phủ Việt Nam một mặt chỉ đạo các cơ quan chức năng khẩn trương điều tra làm rõ nguyên nhân để có biện pháp xử lý, mặt khác có ngay các biện pháp cụ thể để cấp cứu, tìm kiếm, hỗ trợ các nạn nhân... Các vụ việc tàu cá của ngư dân bị cướp, bị tàu lạ đâm chìm hay gặp sự cố hỏng hóc, tai nạn giao thông... đều được các bộ, ngành chỉ đạo lực lượng chức năng như các trung tâm phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải; các lực lượng Hải quân, Cảnh sát biển, Bộ đội Biên phòng, Công an... phát hiện, ứng cứu và xử lý kịp thời, giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản. Không chỉ bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân Việt Nam, các lực lượng chức năng của ta còn có mặt kịp thời tìm kiếm, ứng cứu, cứu trợ nhân đạo và xử lý có hiệu quả nhiều vụ việc, bảo vệ tính mạng và tài sản của người nước ngoài, được bạn bè quốc tế đánh giá cao.

Trương tụt đối với các sự cố liên quan đến an ninh, trật tự xã hội và môi trường cũng vậy. Đi đôi với việc phòng ngừa từ xa, khi sự việc xảy ra, các cấp chính quyền, các lực lượng chức năng luôn có mặt kịp thời, khẩn trương triển khai những biện pháp xử lý quyết liệt để bảo vệ tính mạng, tài sản của người dân. Sự cố môi trường ở một số tỉnh miền Trung mới đây là một ví dụ.

VÌ CON NGƯỜI VÀ CHO CON NGƯỜI LÀ MỤC TIÊU VIỆT NAM LUÔN HƯỚNG TỚI

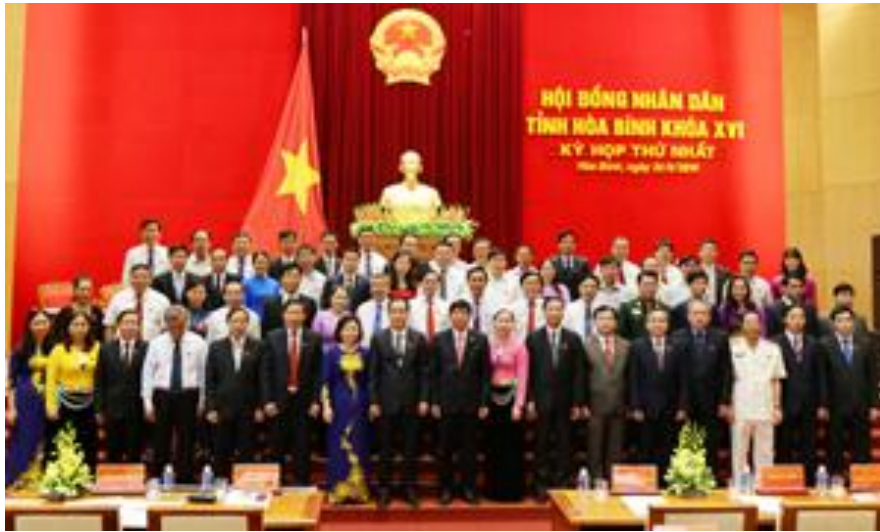
Ngay sau khi sự cố xảy ra, Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời chỉ đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành liên quan khẩn trương phối hợp điều tra, làm rõ nguyên nhân dẫn đến thảm họa. Thủ tướng Chính phủ khẳng định rõ, dù bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào vi phạm pháp luật cũng đều bị điều tra, làm rõ trên cơ sở căn cứ khoa học. Chính phủ Việt Nam quyết tâm xem xét, xử lý các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật, không loại trừ bất cứ tổ chức, cá nhân nào, tuyệt đối không có sự bao che, dung túng. Cùng với đó, Chính phủ Việt Nam chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương triển khai ngay các biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ người dân khắc phục hậu quả môi trường.

Chính phủ Việt Nam khuyến khích các tập thể, cá nhân tích cực tổ chức các hoạt động hỗ trợ phù hợp nhằm giúp đỡ người dân bị ảnh hưởng từ sự cố. Việt Nam trân trọng, đánh giá cao và tạo mọi điều kiện để các nước, các tổ chức quốc tế hỗ trợ, giúp đỡ, hợp tác với Nhà nước và nhân dân Việt Nam trong khắc phục, xử lý các sự cố thiên tai, tai nạn trên tinh thần thiện chí và xây dựng.

Có thể khẳng định, trong mọi trường hợp, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể của Việt Nam luôn hướng đến người dân, sát cánh cùng người dân, nỗ lực bằng nhiều biện pháp để bảo vệ tính mạng, tài sản của người dân; hỗ trợ, giúp đỡ người dân bị ảnh hưởng từ các sự cố thiên tai, tai nạn, nhanh chóng ổn định đời sống và sản xuất. Một số kẻ xấu, phần tử phản động nói rằng chính quyền Việt Nam “vô cảm”, “bỏ mặc” hay “cản trở” các hoạt động hỗ trợ ngư dân... là sự xuyên tạc, bịa đặt trắng trợn. Việt Nam kiên quyết phản đối và lên án mọi hành vi lợi dụng những sự cố thiên tai, tai nạn để tuyên truyền, kích động nhằm chống phá Việt Nam.

(Nguồn Quân đội nhân dân)

KỶ HỌP THỨ NHẤT - HĐND TỈNH KHOÁ XVI THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP



Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XVI, nhiệm kỳ 2016-2021 ra mắt tại kỳ họp

Ngày 20/6, tại hội trường Tỉnh ủy, HĐND tỉnh khoá XVI, nhiệm kỳ 2016-2021 đã tổ chức kỳ họp thứ nhất. Dự kỳ họp có đại diện Ban công tác đại biểu của Quốc hội; Vụ Địa phương của Văn phòng T.Ư Đảng; Vụ địa phương của các Ban Dân vận, Ban Nội chính T.Ư; Vụ đoàn thể của Ban Dân vận T.Ư. Phía tỉnh có các đồng chí trong Thường trực Tỉnh ủy, lãnh đạo UBND tỉnh, các cơ quan tham mưu, giúp việc cho UBND tỉnh; Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh; Đảng ủy Khối các cơ quan Đảng tỉnh và đại diện lãnh đạo Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án tỉnh.

Đồng chí Bùi Văn Tỉnh, Ủy viên BCH T.Ư Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh khoá XV chủ tọa, điều hành phiên khai mạc.

Trong diễn văn khai mạc kỳ họp, đồng chí Bùi Văn Tỉnh, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh khoá XV đã chúc mừng 61 đại biểu vừa được cử tri tín nhiệm bầu vào HĐND tỉnh khoá XVI. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh: Kỳ họp thứ nhất- HĐND tỉnh khoá XVI bàn và quyết định các vấn đề về nhân sự, tổ chức bộ máy, có ý nghĩa quan trọng trong việc tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan chính quyền trong nhiệm kỳ 2016-2021 theo chủ trương của T.Ư và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển KT-XH 5 năm giai đoạn 2016-2021.

KỶ HỌP THỨ NHẤT - HĐND TỈNH KHOÁ XVI THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP

Ngay sau kỳ họp này, các đồng chí được bầu giữ chức danh lãnh đạo trong hệ thống cơ quan chính quyền sẽ bám sát mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khoá XVI đã đề ra, nêu cao tinh thần, trách nhiệm thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; gương mẫu, gắn bó liên hệ mật thiết với cử tri, với nhân dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; phản ánh, giải quyết kịp thời kiến nghị của cử tri. Tham gia thực hiện có hiệu quả các hoạt động của HĐND, không ngừng đổi mới, nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành của UBND, tăng cường bảo vệ công lý, bảo vệ pháp luật và quyền con người, quyền công dân của TAND và VKSND. Làm tròn nghĩa vụ của mình trên các vị trí công tác, xứng đáng với niềm tin của Đảng bộ nhân dân các dân tộc trong tỉnh.



Các đại biểu bỏ phiếu bầu chức danh Chủ tịch HĐND tỉnh khoá XVI

Trong diễn văn khai mạc kỳ họp, đồng chí Bùi Văn Tỉnh, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh khoá XV đã chúc mừng 61 đại biểu vừa được cử tri tín nhiệm bầu vào HĐND tỉnh khoá XVI. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh: Kỳ họp thứ nhất- HĐND tỉnh khoá XVI bàn và quyết định các vấn đề về nhân sự, tổ chức bộ máy, có ý nghĩa quan trọng trong việc tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan chính quyền trong nhiệm kỳ 2016-2021 theo chủ trương của T.Ư và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển KT-XH 5 năm giai đoạn 2016-2021.

KỶ HỌP THỨ NHẤT - HĐND TỈNH KHOÁ XVI THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP

Ngay sau kỳ họp này, các đồng chí được bầu giữ chức danh lãnh đạo trong hệ thống cơ quan chính quyền sẽ bám sát mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khoá XVI đã đề ra, nêu cao tinh thần, trách nhiệm thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; gương mẫu, gắn bó liên hệ mật thiết với cử tri, với nhân dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; phản ánh, giải quyết kịp thời kiến nghị của cử tri. Tham gia thực hiện có hiệu quả các hoạt động của HĐND, không ngừng đổi mới, nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành của UBND, tăng cường bảo vệ công lý, bảo vệ pháp luật và quyền con người, quyền công dân của TAND và VKSND. Làm tròn nghĩa vụ của mình trên các vị trí công tác, xứng đáng với niềm tin của Đảng bộ nhân dân các dân tộc trong tỉnh.



Đồng chí Bùi Văn Tỉnh, UV BCH T.Ư Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh khóa XV tặng hoa chúc mừng đồng chí Trần Đăng Ninh được bầu chức danh Chủ tịch HĐND tỉnh khóa XVI

Tại kỳ họp, các đại biểu đã nghe UBBC tỉnh báo cáo kết quả xác nhận tư cách đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021, nội dung nêu rõ: 100% đại biểu trúng cử đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đủ tư cách đại biểu HĐND tỉnh. Tiếp đó, đồng chí Hoàng Thanh Mịch, Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh thông báo tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri tại các cuộc tiếp xúc cử tri với những người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh.

KỶ HỌP THỨ NHẤT - HĐND TỈNH KHOÁ XVI THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP



Đồng chí Trần Đăng Ninh, Phó Bí thư TT Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh tặng hoa chúc mừng đồng chí Nguyễn Văn Quang, tái đắc cử Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021

Ngay sau đó HĐND tỉnh đã tiến hành bầu các chức danh HĐND tỉnh. Với 100% đại biểu có mặt bỏ phiếu tán thành, đồng chí Trần Đăng Ninh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy đã được bầu giữ chức Chủ tịch HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 2016-2021; các đồng chí Hoàng Văn Tứ, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh khóa XV và Đinh Văn Dục, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh được bầu chức danh Phó Chủ tịch HĐND tỉnh khoá XVI.



*Đồng chí Trần Đăng Ninh, Chủ tịch HĐND tỉnh
tặng hoa chúc mừng 2 Phó Chủ tịch HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021*

KỶ HỌP THỨ NHẤT - HĐND TỈNH KHOÁ XVI THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP

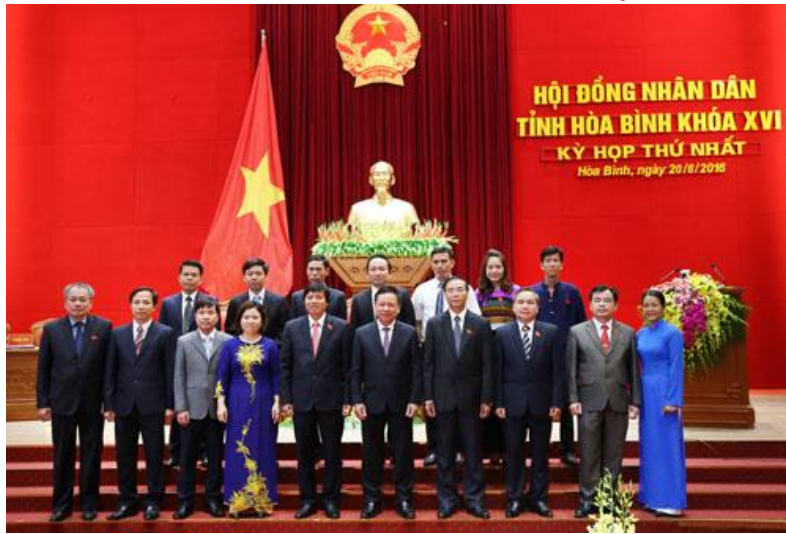
Dưới sự chủ tọa, điều hành của đồng chí Chủ tịch và 2 Phó Chủ tịch HĐND nhiệm kỳ mới, kỳ họp tiếp tục thực hiện việc bầu các chức danh của HĐND tỉnh. Theo đó, đồng chí Nguyễn Hữu Chương, được bầu giữ chức Chánh Văn phòng HĐND tỉnh; đồng chí Đinh Quốc Liêm, Trưởng ban Nội Chính Tỉnh uỷ được bầu giữ chức Trưởng Ban Pháp chế; đồng chí Hoàng Văn Đức, Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ được bầu giữ chức trưởng Ban Kinh tế- Ngân sách; đồng chí Nguyễn Văn Toàn, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ được bầu giữ chức Trưởng Ban Văn hoá- Xã hội; đồng chí Nguyễn Thị Oanh, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh uỷ được bầu giữ chức Trưởng Ban Dân tộc (HĐND tỉnh khoá XVI).



Đồng chí Nguyễn Văn Quang, Chủ tịch UBND tỉnh tặng hoa chúc mừng các đồng chí tái đắc cử chức danh Phó Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021

HĐND tỉnh cũng đã bầu các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021. Với số phiếu tán thành cao, đồng chí Nguyễn Văn Quang tiếp tục được bầu giữ chức Chủ tịch UBND tỉnh; các đồng chí Bùi Văn Cửu, Nguyễn Văn Dũng, Bùi Văn Khánh, Nguyễn Văn Chương được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021. Tiếp đó, các đại biểu đã bầu ra 21 Ủy viên UBND tỉnh và 22 vị hội thẩm TAND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021. Đồng thời lấy ý kiến vào dự thảo, thông qua Nghị quyết về việc tổ chức các kỳ họp thường lệ HĐND tỉnh trong năm 2016.

KỶ HỌP THỨ NHẤT - HĐND TỈNH KHÓA XVI THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP



Thường trực HĐND tỉnh và lãnh đạo 4 ban của HĐND của HĐND tỉnh khóa XVI chụp ảnh lưu niệm với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy

Phát biểu bế mạc kỳ họp, đồng chí Trần Đăng Ninh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh nêu rõ: Sau thời gian làm việc khẩn trương, nghiêm túc với tinh thần dân chủ và trách nhiệm cao, kỳ họp thứ nhất của HĐND tỉnh khóa XVI đã thành công tốt đẹp. Thay mặt Thường trực HĐND tỉnh trân trọng cảm ơn các ý kiến, kiến nghị tâm huyết, thiết thực của cử tri đối với HĐND tỉnh về sự nghiệp đổi mới và phát triển của tỉnh trong những năm tiếp theo. Đặc biệt là ý kiến phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đã định hướng những quan điểm, tư tưởng để HĐND tỉnh khóa XVI tiếp tục phát huy quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, HĐND tỉnh thể hiện sự nhất trí cao và xác định đó là những định hướng quan trọng cho việc tiếp tục đổi mới tổ chức hoạt động của HĐND tỉnh trong thời gian tới. Đồng chí chúc mừng các vị đại biểu mới được bầu vào các chức danh lãnh đạo của HĐND, UBND và Hội thẩm TAND tỉnh. HĐND tỉnh tin tưởng và mong muốn các đồng chí vừa được HĐND tỉnh tín nhiệm đảm đương các nhiệm vụ sẽ phát huy cao nhất năng lực, phẩm chất và tinh thần trách nhiệm của mình trước HĐND tỉnh và trước nhân dân. HĐND tỉnh kêu gọi toàn thể cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, nhân dân các dân tộc trong tỉnh phát huy tinh thần đoàn kết, khắc phục khó khăn, hăng hái thi đua yêu nước và thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và các Nghị quyết của HĐND tỉnh, trọng tâm là nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2021.

(Theo Báo Hòa Bình)

NGƯỜI TRẺ VÀ 5 LỰA CHỌN QUAN TRỌNG NHẤT CUỘC ĐỜI

Trong vô vàn lựa chọn mà đời người phải trải qua, không phải lúc nào chúng ta cũng đúng. Nhưng, trước những lựa chọn quan trọng nhất, việc đưa ra quyết định sáng suốt sẽ cho chúng ta một cuộc đời “thăng hoa” như mong muốn và ngược lại.

Đối với những người trẻ, điều này lại càng có ý nghĩa hơn bởi họ có cả một tương lai phía trước đang chờ đợi, mà việc đưa ra những lựa chọn đúng được sớm chùng nào lại khiến tương lai ấy rõ ràng hơn chùng đó.



1. Chọn LỄ để SỐNG

Lễ sống chính là hoài bão và sứ mệnh của cuộc đời, là giá trị nền tảng, chuẩn hành xử của của chính mình. Xác định lễ sống chính là trả lời câu hỏi: ***“Mình là ai, mình sống để làm gì, mình sẽ dùng cuộc đời của mình vào việc gì và việc đó có đáng để dùng hay không?”***

Xác định lễ sống cũng chính là việc chọn cho mình lý do để sống (rốt cuộc ý nghĩa của cuộc đời mình nằm ở đâu) – được coi là “đích đến”, “bánh lái”, hay sẽ là “ma đưa lối, quỷ đưa đường” trong cuộc đời chúng ta. Đây là lựa chọn quan trọng bậc nhất, ảnh hưởng tới tất cả những lựa chọn còn lại. Không phải ai cũng chọn được đúng “đích đến” và “bánh lái” cho mình và hậu quả là cuộc đời của họ nhiều khi sẽ rất uổng phí hoặc vô cùng bi kịch. Con người sinh ra vốn dĩ là lương thiện, nhưng chọn lễ sống khác nhau thì sẽ có những con người khác nhau, cuộc đời khác nhau và số phận khác nhau.

NGƯỜI TRẺ VÀ 5 LỰA CHỌN QUAN TRỌNG NHẤT CUỘC ĐỜI

2. Chọn NGƯỜI để LẤY

Phải bắt đầu lựa chọn này từ việc mình muốn có một gia đình như thế nào. Tình yêu là một phạm trù hoàn toàn mang tính cảm xúc nhưng hôn nhân lại có cả yếu tố lý trí. Lấy vợ, lấy chồng thì có lẽ ai cũng làm được (chỉ trừ những người không thèm lấy hoặc không tìm được người phù hợp). Tuy nhiên, không phải ai cũng tìm cho mình được một người vợ, người chồng, và đồng thời cũng là một người bạn đời!

Người ta hay nói là trong tất cả các kiểu bạn (bạn xã giao, bạn tâm giao, bạn tư giao, bạn tri kỷ...) thì chọn bạn đời là khó nhất. Khi chọn bạn đời, điều kiện cần là tình yêu thương nhưng quan trọng hơn là cả hai phải chia sẻ được lẽ sống và hệ giá trị suốt cả cuộc đời. Có thể khi cưới nhau, vợ chồng chưa thực sự là bạn đời, chưa xác định rõ lẽ sống, chưa có chung một hệ giá trị nhưng họ sẽ cùng thay đổi nhau và thay đổi chính mình để không chỉ là người chồng, người vợ của nhau, mà còn là người bạn trên hành trình còn lại của cuộc đời. Được như vậy, cuộc đời sẽ thăng hoa!

3. Chọn VIỆC để LÀM

Thực tế cho thấy đang có xu hướng chọn nghề và đổi nghề theo “mốt”. Nghề nào được gắn mác “thời thượng” là giới trẻ đổ xô vào tìm “vận may”. Thậm chí khi đã thành công với một nghề nào đó thì phân đông lại cùng tìm đến một nghề, đó là nghề chính trị. Thực ra, xã hội có nhiều đỉnh chứ không chỉ có một đỉnh là quyền lực: Trở thành một chính trị gia tài ba là một đỉnh; trở thành một nhạc sĩ lớn cũng là một đỉnh; trở thành một bác sĩ giỏi cũng là một đỉnh, trở thành một kiến trúc sư danh tiếng cũng là một đỉnh... Thực ra, làm một bác sĩ giỏi vẫn tốt hơn là làm một viện trưởng tồi, làm một giáo sư giỏi thì quan trọng hơn là làm một hiệu trưởng kém.

Thực ra, làm sếp hay làm lính, làm thầy hay làm thợ, làm quan hay làm dân, làm chủ hay làm thuê... đều không quan trọng, mà quan trọng là làm cái gì mà mình giỏi nhất, phù hợp với tính cách của mình nhất và tạo ra giá trị nhiều nhất (cả giá trị tài chính và giá trị xã hội).

NGƯỜI TRẺ VÀ 5 LỰA CHỌN QUAN TRỌNG NHẤT CUỘC ĐỜI

Bên cạnh chọn công việc và nghề nghiệp phù hợp để làm, chúng ta cũng cần tìm cho mình một nơi làm phù hợp để gắn bó (công ty, tổ chức nào, ngành nào, lĩnh vực nào, vùng miền nào...). Điều này rất quan trọng vì công việc không chỉ là chỗ để đóng góp, mưu sinh mà còn là nơi để học tập và phát triển. Ngày nay, người ta bị ảnh hưởng bởi chính nơi mình làm việc nhiều hơn là nơi mình học. Cũng đều tốt nghiệp một trường đại học, đều học giỏi như nhau nhưng sau mấy năm ra trường sẽ có 2 cuộc đời khác nhau, 2 tương lai khác nhau mà nguyên nhân là vì đã có 2 lựa chọn về công việc khác nhau.

4. Chọn THẦY để HỌC

Sự học luôn là một trong những “sự nghiệp” quan trọng nhất trong cuộc đời của mỗi người. Dưới đây là 5 “người thầy” gần gũi và hữu ích nhất:



Thầy

Đây là những người thầy bằng xương bằng thịt, trực tiếp khai sáng trí tuệ và nuôi dưỡng tâm hồn cho chúng ta. Thầy thì có nhiều nhưng không phải ai cũng là người thầy đúng nghĩa, không phải ai cũng có thể dẫn dắt người học làm chủ quá trình học và khám phá thế giới vô tận của tri thức. Vì thế mà việc chọn đúng người để học, để tôn làm thầy có ý nghĩa quan trọng là vậy.

NGƯỜI TRẺ VÀ 5 LỰA CHỌN QUAN TRỌNG NHẤT CUỘC ĐỜI

Sách

Sách là một trong những con đường dễ nhất, rẻ nhất và nhanh nhất cho sự học của mỗi người. Sách không chỉ là người thầy mà còn là người bạn tri kỷ, luôn tử tế, nhẫn nại, chờ đợi và chịu đựng chúng ta. Học từ sách là học từ những bộ óc vĩ đại nhất của loài người, là việc biến túi khôn của nhân loại vốn đã được đúc kết trong sách thành của mình. Chúng ta có thể đưa những người thầy vĩ đại nhất của thế giới, từ cổ tới kim, từ Đông sang Tây, về tận nhà để dạy cho mình, bất kể thời điểm nào mà chi phí nhiều khi chỉ bằng... tô phở.

Tuy nhiên, không đọc sách thì chắc chắn là không giỏi nhưng đọc sách nhiều cũng chưa chắc tạo ra giá trị. Vấn đề còn nằm ở chỗ chọn sách nào để đọc, đọc như thế nào và học được gì từ sách.

Kinh nghiệm

Trên đời này có những cái mà không trả giá thì không thể học được, nhưng cũng có những cái không cần trả giá cũng có thể học được. Cuộc đời chúng ta sẽ không thể tránh khỏi những thất bại, vấn đề là sau mỗi thất bại thì cần phải rút ra được những bài học để những thất bại tương tự không còn tái diễn trong tương lai. Có những người cho rằng, nếu muốn không thất bại thì tốt nhất là đừng có làm gì nữa, nhưng nếu vậy thì sẽ có một thất bại cực lớn khác, đó là thất bại cả cuộc đời. Để hạn chế thất bại và trả giá, cần phải học rất nhiều từ 2 “người thầy” đầu tiên (thầy và sách).

Nhân vật

Họ có thể là các bậc thức giả (để chúng ta học tri thức) hoặc những nhân vật có ảnh hưởng trong xã hội (học tinh thần, ý chí). Chính những câu chuyện thành công, thất bại, những trải nghiệm, tư tưởng, tài năng và nhân cách của họ sẽ là bài học quý giá cho mình trên con đường tự khai sáng bản thân mình và những người quanh mình.

Tuy nhiên, phải có năng lực thẩm định, biết mình là ai, biết ai là ai, cái gì là cái gì, nếu không thì sẽ vô cùng nguy hiểm, người đáng kính thì lại trọng, người đáng trọng lại khinh.

NGƯỜI TRẺ VÀ 5 LỰA CHỌN QUAN TRỌNG NHẤT CUỘC ĐỜI

Internet

Được coi là một trong những phát minh quan trọng nhất của thế kỷ 20, làm cho cả nhân loại thay đổi một cách sâu sắc và khác biệt hẳn so với những thời kỳ trước đó, Internet thực sự là công cụ hữu hiệu cho sự học của mỗi người. Thời đại Internet hình thành 2 loại người: “Công dân mạng” và “Sâu mạng”. **“Công dân mạng” là những người sử dụng Internet như một công cụ để nâng cao kiến thức của mình, phục vụ cho công việc và cuộc sống.** Còn “sâu mạng” là những kẻ phung phí phần lớn thời gian, sức lực của mình vào những trò tiêu khiển trên mạng hoặc phá hoại, có thể có “sâu cuốn lá” (game online), “sâu đục thân” (coi phim sex), “sâu chat” (tán chuyện gẫu); “sâu phá hoại” (hacker mũ đen)... Là “công dân mạng” hay “sâu mạng”, đó cũng là một lựa chọn quan trọng đối với người trẻ trong thời đại này.

5. Chọn BẠN để CHƠI

Nói đến con người là hàm ý tới con người xã hội với nhiều mối quan hệ đan xen, và cũng chính những mối quan hệ đó định hình chân dung một người. Chẳng hạn, phương Tây có câu: ***Hãy nói cho tôi biết bạn của bạn là ai, tôi sẽ nói bạn là ai.*** Còn ông bà mình, khi nhận xét về một người hoặc một nhóm người nào đó thì thường nói: “Mã tầm mã, ngu tầm ngu” hoặc “Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng” (ngoại trừ một số ít người quá đặc biệt, quá cá tính thì gần mực sẽ không đen, mà gần đèn cũng chẳng sáng).

Trong đời người, ngoài người bạn quan trọng nhất là bạn đời thì cần phải có bạn tâm giao, bạn thâm giao, thậm chí là bạn tri kỷ, chứ không phải chỉ có những người bạn hời hợt, quen biết xã giao, ngoại giao. Họ là những người cùng nhau chia sẻ niềm vui, nỗi buồn, chia sẻ một hệ giá trị và những lý tưởng sống, giá trị sống. Dầu vậy, họ có thể có những con đường khác nhau trên hành trình lập thân, lập nghiệp.

Có thể nói bạn bè chính là “tài sản” của mỗi người (“Giàu vì bạn, sang vì vợ”), là nguồn chia sẻ, động viên, hỗ trợ khi cần thiết. Song, như thế không có nghĩa là tận dụng bạn, lợi dụng bạn. Ngược lại, chơi với bạn cần phải xác định là để giúp bạn cùng phát triển và tiến bộ. Một tình bạn nếu được xây đắp trên tinh thần như vậy thì sẽ vô cùng bền vững và tốt đẹp.